

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ THI VÒNG 1
KỶ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2025**

I. Địa điểm dự thi: Trường Đại học Sài Gòn

II. Thời gian dự thi: Ca thi số 02 - Ngày thi: Thứ Bảy, 08/11/2025 - Buổi sáng: 9h30-10h30

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
1	TKMN0196	Nguyễn Khánh Đoan	27/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 1	
2	TKMN0197	Nguyễn Thị Châu Đoan	26/10/2000	Nữ	Kinh	Phòng 1	
3	TKMN0198	Nguyễn Minh Đoan	05/01/2002	Nam	Kinh	Phòng 1	
4	TKMN0199	Vũ Lâm Đông Đông	12/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 1	
5	TKMN0200	Nguyễn Bá Đông	18/02/1999	Nam	Kinh	Phòng 1	
6	TKMN0201	Phạm Trung Đồng	12/04/2000	Nam	Kinh	Phòng 1	
7	TKMN0202	Phạm Hồng Đức	18/12/1998	Nam	Kinh	Phòng 1	
8	TKMN0203	Lưu Quang Đức	21/11/2003	Nam	Kinh	Phòng 1	
9	TKMN0204	Nguyễn Thị Minh Đức	15/05/2002	Nữ	Kinh	Phòng 1	
10	TKMN0205	Nguyễn Hồ Công Đức	19/11/2002	Nam	Kinh	Phòng 1	
11	TKMN0206	Ngô Trương Minh Đức	17/01/2002	Nam	Kinh	Phòng 1	
12	TKMN0207	Trương Phú Đức	06/09/1999	Nam	Kinh	Phòng 1	
13	TKMN0208	Lê Ngọc Dung	29/03/1995	Nữ	Kinh	Phòng 1	
14	TKMN0209	Phan Thị Thủy Dung	12/05/2001	Nữ	Kinh	Phòng 1	
15	TKMN0210	Trần Thị Mỹ Dung	25/04/1996	Nữ	Kinh	Phòng 1	
16	TKMN0211	Hoàng Thị Thủy Dung	03/01/2001	Nữ	Kinh	Phòng 1	
17	TKMN0212	Nguyễn Thị Thủy Dung	15/10/2001	Nữ	Kinh	Phòng 1	
18	TKMN0213	Nguyễn Phương Dung	30/03/1997	Nữ	Kinh	Phòng 1	
19	TKMN0214	Đinh Gia Tuấn Dũng	15/11/2003	Nam	Kinh	Phòng 1	
20	TKMN0215	Nguyễn An Tiến Dũng	05/12/2001	Nam	Kinh	Phòng 1	
21	TKMN0216	Lê Đăng Tuấn Dũng	06/02/2002	Nam	Kinh	Phòng 1	
22	TKMN0217	Phạm Văn Dũng	23/11/2002	Nam	Kinh	Phòng 1	
23	TKMN0218	Lương Thị Bạch Dương	27/08/2003	Nữ	Kinh	Phòng 1	
24	TKMN0219	Hồ Huỳnh Thủy Dương	12/06/2002	Nữ	Kinh	Phòng 1	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
25	TKMN0220	Nguyễn Thị Thuỷ Dương	03/12/2000	Nữ	Kinh	Phòng 1	
26	TKMN0221	Trần Hoàng Dương	03/04/2003	Nam	Kinh	Phòng 1	
27	TKMN0222	Nguyễn Hải Dương	25/11/2001	Nam	Kinh	Phòng 1	
28	TKMN0223	Nguyễn Minh Dương	31/05/2001	Nam	Kinh	Phòng 1	
29	TKMN0224	Võ Văn Quốc Dương	07/11/2000	Nam	Kinh	Phòng 1	
30	TKMN0225	Nguyễn Minh Thùy Dương	08/06/2002	Nữ	Kinh	Phòng 1	
31	TKMN0226	Nguyễn Cao Dương	13/10/1997	Nam	Kinh	Phòng 2	
32	TKMN0227	Nguyễn Thị Thùy Dương	15/08/2001	Nữ	Kinh	Phòng 2	
33	TKMN0228	Lê Phạm Thủy Dương	03/02/2003	Nữ	Kinh	Phòng 2	
34	TKMN0229	Mai Bảo Duy	02/02/2003	Nam	Kinh	Phòng 2	
35	TKMN0230	Nguyễn Văn Duy	24/06/2002	Nam	Kinh	Phòng 2	
36	TKMN0231	Nguyễn Đức Duy	22/08/2002	Nam	Kinh	Phòng 2	
37	TKMN0232	Đàn Trần Bảo Duy	13/04/2000	Nam	Kinh	Phòng 2	
38	TKMN0233	Phan Minh Duy	21/01/2003	Nam	Kinh	Phòng 2	
39	TKMN0234	Nguyễn Thanh Duy	14/01/2001	Nam	Kinh	Phòng 2	
40	TKMN0235	Nguyễn Hùng Duy	29/07/2003	Nam	Kinh	Phòng 2	
41	TKMN0236	Nguyễn Thụy Ngọc Duy	02/03/2002	Nữ	Kinh	Phòng 2	
42	TKMN0237	Trần Khánh Duy	02/04/1999	Nam	Kinh	Phòng 2	
43	TKMN0238	Vũ Phạm Xuân Duy	19/04/2001	Nam	Kinh	Phòng 2	
44	TKMN0239	Phan Trần Khánh Duy	08/08/2003	Nam	Kinh	Phòng 2	
45	TKMN0240	Phạm Minh Duy	19/06/2003	Nam	Kinh	Phòng 2	
46	TKMN0241	Lưu Thị Ngọc Duyên	07/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 2	
47	TKMN0242	Lưu Ngọc Mỹ Duyên	07/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 2	
48	TKMN0243	Trần Thị Nữ Duyên	19/04/2003	Nữ	Kinh	Phòng 2	
49	TKMN0244	Nguyễn Mai Mỹ Duyên	14/04/2001	Nữ	Kinh	Phòng 2	
50	TKMN0245	Nguyễn Cao Bảo Duyên	20/12/1999	Nữ	Kinh	Phòng 2	
51	TKMN0246	Biện Thị Khánh Duyên	08/06/2000	Nữ	Kinh	Phòng 2	
52	TKMN0247	Nguyễn Thị Kim Duyên	14/10/2000	Nữ	Kinh	Phòng 2	
53	TKMN0248	Võ Hồ Mỹ Duyên	01/05/2002	Nữ	Kinh	Phòng 2	
54	TKMN0249	Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	21/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 2	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
55	TKMN0250	Trần Thị Lương Duyên	25/06/2000	Nữ	Kinh	Phòng 2	
56	TKMN0251	Nguyễn Lê Mai Duyên	11/12/2001	Nữ	Kinh	Phòng 2	
57	TKMN0252	Võ Khánh Duyên	24/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 2	
58	TKMN0253	Lê Thị Hồng Gấm	13/12/2000	Nữ	Kinh	Phòng 2	
59	TKMN0254	Phan Kiều Minh Giang	10/11/2000	Nữ	Kinh	Phòng 2	
60	TKMN0255	Võ Thu Giang	15/01/2001	Nữ	Kinh	Phòng 2	
61	TKMN0256	Phạm Thị Hoàng Giang	26/06/2001	Nữ	Kinh	Phòng 3	
62	TKMN0257	Ngô Thị Kim Giang	28/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
63	TKMN0258	Phạm Trường Giang	13/08/1998	Nam	Kinh	Phòng 3	
64	TKMN0259	Trần Hương Giang	28/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
65	TKMN0260	Lê Ngọc Bảo Giang	28/04/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
66	TKMN0261	Nguyễn Đoàn Thiên Giang	10/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
67	TKMN0262	Nguyễn Ngọc Trúc Giang	26/10/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
68	TKMN0263	Trần Quỳnh Giang	01/08/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
69	TKMN0264	Nguyễn Đình Nam Giang	01/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
70	TKMN0265	Đào Hương Giang	22/10/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
71	TKMN0266	Phan Thị Giang	26/02/2000	Nữ	Kinh	Phòng 3	
72	TKMN0267	Hồ Thị Hương Giang	13/04/1999	Nữ	Kinh	Phòng 3	
73	TKMN0268	Nguyễn Thụy Thanh Giang	15/04/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
74	TKMN0269	Lê Thị Châu Giang	05/03/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
75	TKMN0270	Hà Hương Giang	30/10/2000	Nữ	Kinh	Phòng 3	
76	TKMN0271	Thị Cẩm Giang	11/12/2001	Nữ	Khmer	Phòng 3	
77	TKMN0272	Huỳnh Thị Hà Giang	16/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
78	TKMN0273	Lê Thị Giang	05/05/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
79	TKMN0274	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	11/12/2003	Nữ	Kinh	Phòng 3	
80	TKMN0275	Đặng Quỳnh Giao	12/01/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
81	TKMN0276	Lê Thị Ngọc Giàu	17/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
82	TKMN0277	Ksor Gun	11/09/1999	Nam	Jrai	Phòng 3	
83	TKMN0278	Nguyễn Ngọc Hà	29/10/2003	Nam	Kinh	Phòng 3	
84	TKMN0279	Nguyễn Thị Thanh Hà	25/01/1990	Nữ	Kinh	Phòng 3	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
85	TKMN0280	Trương Khánh Hà	27/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
86	TKMN0281	Nguyễn Việt Hà	11/09/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
87	TKMN0282	Đoàn Thị Hà	18/05/2001	Nữ	Kinh	Phòng 3	
88	TKMN0283	Trần Thị Thu Hà	21/11/1999	Nữ	Kinh	Phòng 3	
89	TKMN0284	Nguyễn Lê Ngọc Hà	11/08/2002	Nữ	Kinh	Phòng 3	
90	TKMN0285	Lê Thị Thu Hà	13/10/1992	Nữ	Kinh	Phòng 3	
91	TKMN0286	Nguyễn Thị Hà	05/03/1999	Nữ	Kinh	Phòng 4	
92	TKMN0287	Nguyễn Cao Linh Hà	05/09/1998	Nữ	Kinh	Phòng 4	
93	TKMN0288	Đặng Ngọc Hà	23/03/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
94	TKMN0289	Vy Thu Hà	11/04/1996	Nữ	Thái	Phòng 4	
95	TKMN0290	Rơ Châm Thái Hà	25/05/2002	Nữ	Gia-rai	Phòng 4	
96	TKMN0291	Bùi Thị Khánh Hà	16/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
97	TKMN0292	Đặng Thị Hà	20/04/1995	Nữ	Kinh	Phòng 4	
98	TKMN0293	Vũ Ngọc Hà	16/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
99	TKMN0294	Trần Ngọc Hà	03/04/2001	Nữ	Kinh	Phòng 4	
100	TKMN0295	Nguyễn Thị Thu Hà	01/08/2001	Nữ	Kinh	Phòng 4	
101	TKMN0296	Thái Thị Thu Hà	13/02/1999	Nữ	Kinh	Phòng 4	
102	TKMN0297	Trần Huỳnh Thiên Hà	06/08/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
103	TKMN0298	Nguyễn Thị Ngân Hà	13/01/1993	Nữ	Kinh	Phòng 4	
104	TKMN0299	Lê Phương Hà	04/04/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
105	TKMN0300	Trần Thu Hà	07/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
106	TKMN0301	Nguyễn Hồng Khánh Hà	15/08/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
107	TKMN0302	Nguyễn Thị Kim Hai	03/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
108	TKMN0303	Lê Thị Duyên Hải	28/03/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
109	TKMN0304	Nguyễn Công Hải	07/03/2001	Nam	Kinh	Phòng 4	
110	TKMN0305	Hồ Văn Hải	20/10/1999	Nam	Co	Phòng 4	
111	TKMN0306	Tạ Nguyễn Gia Hân	24/05/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
112	TKMN0307	Trịnh Lê Kim Hân	26/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
113	TKMN0308	Trần Phùng Gia Hân	07/07/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
114	TKMN0309	Lê Thị Ngọc Hân	01/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
115	TKMN0310	Nguyễn Thị Ngọc Hân	16/08/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
116	TKMN0311	Nguyễn Hồ Mỹ Hân	28/04/2001	Nữ	Kinh	Phòng 4	
117	TKMN0312	Đỗ Nguyên Gia Hân	15/07/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
118	TKMN0313	Nguyễn Gia Hân	14/01/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
119	TKMN0314	Phu Ban Bích Hân	27/01/2001	Nữ	Hoa	Phòng 4	
120	TKMN0315	Võ Phan Gia Hân	01/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
121	TKMN0316	Huỳnh Ngọc Hân	16/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
122	TKMN0317	Dương Bảo Hân	17/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
123	TKMN0318	Nguyễn Thị Minh Hân	04/01/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
124	TKMN0319	Đinh Trần Khánh Hằng	18/10/2003	Nữ	Bana	Phòng 4	
125	TKMN0320	Trần Thị Thanh Hằng	22/03/2000	Nữ	Kinh	Phòng 4	
126	TKMN0321	Phạm Thị Thu Hằng	22/03/2002	Nữ	Kinh	Phòng 4	
127	TKMN0322	Nguyễn Thị Hằng	08/07/1998	Nữ	Kinh	Phòng 4	
128	TKMN0323	Phạm Thị Thanh Hằng	23/02/1994	Nữ	Kinh	Phòng 4	
129	TKMN0324	Nguyễn Thị Thúy Hằng	25/02/2003	Nữ	Kinh	Phòng 4	
130	TKMN0325	Y Lệ Hằng	06/02/2002	Nữ	Gié - Triêng	Phòng 4	
131	TKMN0326	Nguyễn Thị Thu Hằng	22/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
132	TKMN0327	Trần Thúy Hằng	20/07/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
133	TKMN0328	Nguyễn Ngọc Minh Hằng	07/05/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
134	TKMN0329	Lê Thanh Hằng	18/09/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
135	TKMN0330	Phùng Thị Thanh Hằng	23/08/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
136	TKMN0331	Nguyễn Thị Kiêm Hằng	07/02/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
137	TKMN0332	Nguyễn Thị Kim Hằng	04/05/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
138	TKMN0333	Võ Trần Hồng Hạnh	30/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
139	TKMN0334	Trần Tuyết Hạnh	24/06/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
140	TKMN0335	Đỗ Ngọc Hạnh	04/12/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
141	TKMN0336	Phạm Thị Hồng Hạnh	18/12/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
142	TKMN0337	Trần Thị Mỹ Hạnh	16/06/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
143	TKMN0338	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	30/04/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
144	TKMN0339	Nguyễn Bùi Minh Hạnh	17/02/1999	Nữ	Kinh	Phòng 5	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thí	Ghi chú
145	TKMN0340	Phạm Thị Minh Hạnh	15/09/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
146	TKMN0341	Châu Bé Hạnh	10/03/1993	Nữ	Kinh	Phòng 5	
147	TKMN0342	Đặng Minh Hào	08/10/2000	Nam	Kinh	Phòng 5	
148	TKMN0343	Nguyễn Chí Hào	01/05/1997	Nam	Kinh	Phòng 5	
149	TKMN0344	Nguyễn Minh Hậu	05/03/2001	Nam	Kinh	Phòng 5	
150	TKMN0345	Nguyễn Đào Phúc Hậu	26/12/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
151	TKMN0346	Nguyễn Hải Hậu	07/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
152	TKMN0347	Trương Thị Thu Hiền	01/12/1999	Nữ	Kinh	Phòng 5	
153	TKMN0348	Phan Thị Hiền	18/08/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
154	TKMN0349	Trần Thị Kim Hiền	29/09/1999	Nữ	Kinh	Phòng 5	
155	TKMN0350	Trần Thị Cẩm Hiền	06/11/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
156	TKMN0351	Vũ Thu Hiền	23/09/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
157	TKMN0352	Phùng Thị Diệu Hiền	29/04/1999	Nữ	Kinh	Phòng 5	
158	TKMN0353	Lê Thị Thủy Hiền	12/03/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
159	TKMN0354	Trần Thị Thu Hiền	08/11/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
160	TKMN0355	Hồ Thị Hiền	20/06/1998	Nữ	Kinh	Phòng 5	
161	TKMN0356	Hoàng Thủy Hiền	27/07/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
162	TKMN0357	Trần Mai Phúc Hiền	08/05/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
163	TKMN0358	Lý Ngọc Hiền	27/10/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
164	TKMN0359	Trần Nguyễn Thảo Hiền	12/02/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
165	TKMN0360	Phạm Diệu Hiền	14/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
166	TKMN0361	Nguyễn Thị Thu Hiền	03/10/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
167	TKMN0362	Đỗ Thị Thu Hiền	04/05/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
168	TKMN0363	Trịnh Thanh Hiền	16/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
169	TKMN0364	Nguyễn Thị Thu Hiền	20/01/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
170	TKMN0365	Đỗ Thị Hiền	18/10/1993	Nữ	Kinh	Phòng 5	
171	TKMN0366	Dương Đình Hiếu	20/02/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
172	TKMN0367	Điền Phi Hiếu	28/02/2000	Nam	M'Nông	Phòng 5	
173	TKMN0368	Trần Trung Hiếu	15/09/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
174	TKMN0369	Trần Văn Hiếu	13/11/1996	Nam	Kinh	Phòng 5	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
175	TKMN0370	Nguyễn Đức Hiếu	20/09/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
176	TKMN0371	Lê Chí Hiếu	28/05/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
177	TKMN0372	Trần Thị Hiền Hiếu	28/12/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
178	TKMN0373	Nguyễn Kiều Thanh Hiếu	09/01/1999	Nam	Kinh	Phòng 5	
179	TKMN0374	Lê Chí Hiếu	08/11/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
180	TKMN0375	Bon Krông K Hiếu	12/06/2001	Nam	Mạ	Phòng 5	
181	TKMN0376	Võ Quyền Hồ	15/03/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
182	TKMN0377	Nguyễn Tuấn Hoa	02/03/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
183	TKMN0378	Đặng Thị Cẩm Hoa	31/07/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
184	TKMN0379	Huỳnh Thị Mai Hoa	30/03/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
185	TKMN0380	Đoàn Thị Mỹ Hoa	08/12/1999	Nữ	Kinh	Phòng 5	
186	TKMN0381	Nguyễn Thị Kim Hoa	22/09/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
187	TKMN0382	Lê Thị Thủy Hoa	01/03/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
188	TKMN0383	Võ Đức Hoà	07/02/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
189	TKMN0384	Hứa Văn Khánh Hoà	15/11/1997	Nam	Kinh	Phòng 5	
190	TKMN0385	Lê Thị Thủy Hòa	24/09/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
191	TKMN0386	Phạm Nguyễn Mỹ Hòa	28/06/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
192	TKMN0387	Lê Thị Hải Hòa	04/03/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
193	TKMN0388	Đỗ Hữu Hòa	25/06/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
194	TKMN0389	Nguyễn Thị Phương Hoài	17/04/2000	Nữ	Kinh	Phòng 5	
195	TKMN0390	Nhữ Quốc Huy Hoàng	11/01/2000	Nam	Kinh	Phòng 5	
196	TKMN0391	Lê Đức Hoàng	11/08/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
197	TKMN0392	Nguyễn Duy Hoàng	07/11/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
198	TKMN0393	Đoàn Huy Hoàng	08/08/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
199	TKMN0394	Nguyễn Lê Việt Hoàng	22/04/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
200	TKMN0395	Đỗ Bùi Huy Hoàng	16/04/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
201	TKMN0396	Đỗ Nguyễn Hoàng	01/04/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
202	TKMN0397	Trần Văn Hoàng	01/10/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
203	TKMN0398	Lê Thái Hoàng	17/08/1999	Nam	Kinh	Phòng 5	
204	TKMN0399	Lê Văn Hoàng	23/09/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Phòng thi	Ghi chú
205	TKMN0400	Trần Hưng Hoàng	03/08/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
206	TKMN0401	Lã Hữu Huy Hoàng	25/12/2002	Nam	Kinh	Phòng 5	
207	TKMN0402	Nguyễn Thị Mỹ Hội	26/02/2001	Nữ	Kinh	Phòng 5	
208	TKMN0403	Nguyễn Tấn Hôn	16/11/1995	Nam	Kinh	Phòng 5	
209	TKMN0404	Bùi Thị Hồng	15/12/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
210	TKMN0405	Nguyễn Thị Hồng	13/02/2003	Nữ	Kinh	Phòng 5	
211	TKMN0406	Trịnh Thị Hồng	10/10/2002	Nữ	Kinh	Phòng 5	
212	TKMN0407	Lư Minh Hu	07/01/2002	Nam	Chăm	Phòng 5	
213	TKMN0408	Hồ Hồng Huân	13/05/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	
214	TKMN0409	Lê Doãn Huân	14/05/2003	Nam	Kinh	Phòng 5	

fan

